

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 12 - TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2026/HS-ST
Ngày: 12-3-2026

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - TÂY NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Văn

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Trần Thị Đào
- Bà Lê Thị Sinh Phương

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trúc Linh – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2026/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2026/QĐXXST-HS, ngày 23 tháng 02 năm 2026 đối với:

Bị cáo: Lê Hoàng V, sinh năm 1999, tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký thường trú: Ấp M, xã M, tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú hiện nay: Khu phố A, phường A, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không có; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn B và bà Nguyễn Thị T; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Bản án số 34/2020/HSST ngày 20-4-2020 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 – Tây Ninh) xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Tiền sự: Không có; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 26-11-2025 cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Chị Trần Thị H, sinh năm 2001;

Cư trú: Khu phố A, phường A, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 22-11-2025, Lê Hoàng V điều khiển xe mô tô loại Wave RSX biển số 62P1-478.81 chở bà Nguyễn Thị T là mẹ ruột của V đi chợ thuộc khu phố A, phường A, tỉnh Tây Ninh để mua đồ dùng sinh hoạt gia đình. Khi đến sạp bán đồ chơi trẻ em, V ngồi trên xe, bà T đi vào mua hàng. Khi đó, V nhìn thấy điện thoại Iphone 12 Pro đang để trong hộc phía dưới tay lái xe bên trái của xe mô tô biển số 84E1- 314.60 của chị Trần Thị H, đang dựng gần đó, lợi dụng lúc chị H đang ngồi quay lưng để mua đồ chơi cho con, V nảy sinh ý định trộm điện thoại bán lấy tiền tiêu xài nên dùng chân đẩy lùi xe của V gần cạnh xe mô tô của chị H lên lút lấy trộm điện thoại Iphone 12 Pro cất giấu trong túi quần rồi đợi bà T mua đồ xong chở về nhà thuê tại khu phố A, phường A, tỉnh Tây Ninh. Sau đó, chị H phát hiện mất điện thoại nên trình báo Công an phường A. Vụ việc được chuyển giao đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T để điều tra làm rõ.

Ngày 23-11-2025, chị H nhờ chị T1 nhắn tin vào số điện thoại 0373354101 gắn trong điện thoại Iphone 12 Pro với nội dung “xin lại điện thoại và hứa hậu tạ số tiền 5.000.000 đồng”. Do không biết mật khẩu điện thoại Iphone 12 Pro, V tháo sim 0373354101 gắn vào điện thoại Samsung Galaxy A03S của mình thì thấy nội dung tin nhắn của chị T1 nên liên lạc và đồng ý trả điện thoại. Khoảng 14 giờ cùng ngày, V chở bà T đi chợ, trên đường đi Việt đến cổng Công ty TNHH V1, khu chế xuất L thuộc khu phố A, phường A, tỉnh Tây Ninh đưa điện thoại Iphone 12 Pro cho bảo vệ trực cổng là anh Võ Văn N và thông báo cho chị T1 và chị H đến nhận lại điện thoại. Sau khi nhận điện thoại xong, chị H hẹn V đến khu vực trước cổng khu chế xuất L III để hậu tạ thì V đồng ý. Lúc này, V đến điểm hẹn thì bị chị H cùng người nhà giữ lại và trình báo công an. Tại cơ quan Cảnh sát điều tra, V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Kết luận định giá tài sản số 06 ngày 25-11-2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: 01 điện thoại Iphone 12 Pro, dung lượng 128GB, đã qua sử dụng, trị giá 3.667.000 đồng.

Quá trình điều tra, V thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; V có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này là tái phạm.

Cáo trạng số 88/CT-VKSGD ngày 25-01-2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh truy tố bị cáo Lê Hoàng V về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A03S màu đen, số Imei1: 358452987132033, số Imei2: 359488427132034, đã qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm màu đen có kính chắn gió phía trước; 01 áo sơ mi hoa văn sọc ca rô màu trắng, đỏ, xanh; 01 quần sọt màu hồng.

Về kê biên tài sản: Qua xác minh V không có sở hữu tài sản nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Tại phiên tòa, bị cáo V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không nói lời sau cùng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Hoàng V từ 09 tháng đến 12 tháng tù, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung; áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự ghi nhận bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng là hợp pháp, được thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như cáo trạng truy tố, bị cáo không kêu oan. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 22-11-2025, Lê Hoàng V điều khiển xe mô tô chở bà Nguyễn Thị T là mẹ ruột của V đi chợ. V nhìn thấy điện thoại Iphone 12 Pro đang để trong hộc xe mô tô biển số 84E1- 314.60 của chị Trần Thị H thì nảy sinh ý định trộm điện thoại bán lấy tiền tiêu xài nên lén lút lấy trộm điện thoại của chị H cất giấu trong túi quần, đợi bà T mua đồ xong chở về nhà thuê tại khu phố A, phường A, tỉnh Tây Ninh. Kết luận định giá số 06/KL-HĐĐGTS ngày 25-11-2025 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự, kết luận: 01 điện thoại Iphone 12 Pro, dung lượng 128GB, đã qua sử dụng, trị giá 3.667.000 đồng. Do đó, Cáo trạng số 88/CT-VKSKV12 ngày 25-01-2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh truy tố bị cáo Lê Hoàng V về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo lợi dụng sơ hở của bị hại đã lén lút lấy tài sản nhằm mục đích chiếm đoạt, bị cáo đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng do nhu cầu cá nhân bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, vi phạm pháp luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo V có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này là tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Hình phạt đối với bị cáo: Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng khung hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Các biện pháp tư pháp:

[7.1] Trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Trần Thị H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7.2] Xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A03S màu đen, số Imei1: 358452987132033, số Imei2: 359488427132034, đã qua sử dụng không liên quan tới việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo. Đối với 01 mũ bảo hiểm màu đen có kính chắn gió phía trước; 01 áo sơ mi hoa văn sọc ca rô màu trắng, đỏ, xanh; 01 quần sọt màu hồng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật, mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, đáp ứng được việc giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo V phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hoàng V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng V 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26-11-2025.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận chị Trần Thị H đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị cáo V 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A03S màu đen, số Imei1: 358452987132033, số Imei2: 359488427132034, đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo sơ mi hoa văn sọc ca rô màu trắng, đỏ, xanh; 01 quần sọt màu hồng.

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo V phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo V có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị H có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 12 – Tây Ninh;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- P. THADS khu vực 12 – Tây Ninh;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- CQ THAHS Công an tỉnh Tây Ninh;
- Phân trại tạm giam Gia Lộc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Đình Văn